**ĐỀ KIỂM TRA ĐỀ XUẤT**

Kỳ kiểm tra: KT cuối học kì I

Môn kiểm tra: **Lịch sử và Địa lý 7**

Thời gian làm bài: 60 phút

Họ và tên người ra đề: Nguyễn Thị Hoài Thu, Nguyễn Thị Thúy Nga

Chức vụ: Giáo viên

Đơn vị: Trường THCS Thi Sơn - Kim Bảng

**I. Khung ma trận**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chương/**  **chủ đề** | **Nội dung/**  **đơn vị kiếnthức** | **Mức độ kiểm tra, đánh giá** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| *TN* | *TL* | *TN* | *TL* | *TN* | *TL* | *TN* | *TL* |  |
| **Phân môn Lịch sử** | | | | | | | | | | |
| **Tây Âu từ thế kỉ V đến nửa đầu thế kỉ XVI** | Quá trình hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 2,5% |
| Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất TBCN ở Tây Âu. | 2 |  |  |  |  |  |  |  | 5% |
| Phong trào văn hoá Phục hưng và Cải cách tôn giáo | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 2,5 |
| **Trung Quốc và Ấn Độ từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX** | Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX |  |  |  |  |  | 1 |  |  | 10% |
| Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX. | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 2,5% |
| **Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kì XVI** | Các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI. | 2 |  |  |  |  |  |  |  | 5% |
| Vương quốc Lào |  |  |  | 1/2 |  |  |  | 1/2 | 20% |
| Vương quốc Cam- pu -chia | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 2,5% |
| **Số câu** | | **8 TN** |  |  | **1/2TL** |  | **1TL** |  | **1/2TL** |  |
| **Tỉ lệ** | | **20%** |  |  | **10%** |  | **10%** |  | **10%** | **50%** |

**Phân môn Lịch sử**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TL** | **TL** |  |
| **Phân môn Địa lí** | | | | | | | | |
| **1** | **Châu Âu)**  **(0,5đ)** | | – Đặc điểm dân cư, xã hội. | 1TN |  |  |  | 2,5% |
| **2** | **Châu Á**  **9tiết-(3,5đ)** | | – Vị trí địa lí, phạm vi châu Á. | 1TN |  |  |  | 37,5% |
| – Đặc điểm dân cư, xã hội  – Bản đồ chính trị châu Á; các khu vực của châu Á  – Các nền kinh tế lớn và kinh tế mới nổi ở châu Á | 4TN | 1TL  1,5 | TL  1,0 |  |
| **3** | **Châu Phi**  **2tiết-(1,0đ)** | | – Vị trí địa lí, phạm vi châu Phi  – Đặc điểm tự nhiên | 2TN |  |  | TL  0,5 | 10% |
| ***Tỉ lệ*** | | | | ***20%*** | ***15%*** | ***10%*** | ***5%*** | ***50%*** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**PHÂN MÔN LỊCH SỬ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |  |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **Tổng**  **% điểm** |
| **1** | **Tây Âu từ thế kỉ V đến nửa đầu thế kỉ XVI** | 1. Quá trình hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu | **\* Nhận biết:**  Nêu được đặc điểm của lãnh địa phong kiến | 1TN |  |  |  | 2,5% |
| 2. Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất TBCN ở Tây Âu | **\* Nhận biết**:  Nêu được những nét chính về hành trình của những cuộc phát kiến địa lí | 2TN |  |  |  | 5% |
| 3. Phong trào văn hoá Phục hưng và Cải cách tôn giáo | **\* Nhận biết**: Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của phong trào văn hoá Phục hưng. | 1TN |  |  |  | 2,5% |
| **2** | **Trung Quốc và Ấn Độ từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX** | 1. Trung Quốc từ thế kỷ VII đến giữa thế kỷ XIX | **\* Vận dụng**  - Giải thích được sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường |  |  | 1TL |  | 10% |
| 2. Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX | **\* Nhận biết:**  - Trình bày khái quát được về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Ấn Độ dưới thời các vương triều Gúp-ta, Đê-li và đế quốc Mô-gôn. | 1TN |  |  |  | 2,5% |
|  | **Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kì XVI** | Các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI. | **\* Nhận biết:**  Nêu được những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Đông Nam Á | 2TN |  |  |  | 5% |
| Vương quốc Lào | **\* Thông hiểu**  - Nhận xét được một số nét tiêu biểu về văn hóa của vương quốc Lào.  **\* Vận dụng**  - Đánh giá được thành tựu đặc sắc nhất. |  | 1/2TL |  | 1/2TL | 20% |
| Vương quốc Cam- pu -chia | **\* Nhận biết:**  Biết được sự phát triển của vương quốc Cam-pu-chia thời kì Ăng-co | 1TN |  |  |  | 2,5% |
| **Tổng** | | |  | **8 câu** | **1/2 câu** | **1 câu** | **1/2 câu** |  |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20%*** | ***10%*** | ***10%*** | ***10%*** |  |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **30%** | | **20%** | | **50%** |

**II. Đề kiểm tra**

**A/ Trắc nghiệm**

**Hãy xác định phương án đúng.**

[**Câu 1: *Đơn vị chính trị và kinh tế cơ bản trong thời kì phong kiến ở Tây Âu cho đến thế kỉ IX là***](https://vietjack.me/don-vi-chinh-tri-va-kinh-te-co-ban-trong-thoi-ki-phong-kien-o-tay-au-c-89758.html)

[A. trang trại.](https://vietjack.me/don-vi-chinh-tri-va-kinh-te-co-ban-trong-thoi-ki-phong-kien-o-tay-au-c-89758.html) [B. lãnh địa.](https://vietjack.me/don-vi-chinh-tri-va-kinh-te-co-ban-trong-thoi-ki-phong-kien-o-tay-au-c-89758.html) [C. phường hội.](https://vietjack.me/don-vi-chinh-tri-va-kinh-te-co-ban-trong-thoi-ki-phong-kien-o-tay-au-c-89758.html) [D. thành thị.](https://vietjack.me/don-vi-chinh-tri-va-kinh-te-co-ban-trong-thoi-ki-phong-kien-o-tay-au-c-89758.html)

[**Câu 2: *Người đầu tiên thực hiện chuyến đi vòng quanh thế giới bằng đường biển là***](https://vietjack.me/nguoi-dau-tien-thuc-hien-chuyen-di-vong-quanh-the-gioi-bang-duong-bien-90114.html)

[A. B. Đi-a-xơ.](https://vietjack.me/nguoi-dau-tien-thuc-hien-chuyen-di-vong-quanh-the-gioi-bang-duong-bien-90114.html) [B. C. Cô-lôm-bô.](https://vietjack.me/nguoi-dau-tien-thuc-hien-chuyen-di-vong-quanh-the-gioi-bang-duong-bien-90114.html) [C. V. Ga-ma.](https://vietjack.me/nguoi-dau-tien-thuc-hien-chuyen-di-vong-quanh-the-gioi-bang-duong-bien-90114.html) [D. Ph. Ma-gien-lăng.](https://vietjack.me/nguoi-dau-tien-thuc-hien-chuyen-di-vong-quanh-the-gioi-bang-duong-bien-90114.html)

**Câu 3:** [***Các cuộc phát kiến địa lí đã mang lại sự giàu có cho các tầng lớp nào ở châu Âu?***](https://vietjack.me/cac-cuoc-phat-kien-dia-li-da-mang-lai-su-giau-co-cho-cac-tang-lop-nao-90116.html)

[A. Tăng lữ, quý tộc.](https://vietjack.me/cac-cuoc-phat-kien-dia-li-da-mang-lai-su-giau-co-cho-cac-tang-lop-nao-90116.html) [B. Nông dân, quý tộc.](https://vietjack.me/cac-cuoc-phat-kien-dia-li-da-mang-lai-su-giau-co-cho-cac-tang-lop-nao-90116.html)

[C. Thương nhân, quý tộc.](https://vietjack.me/cac-cuoc-phat-kien-dia-li-da-mang-lai-su-giau-co-cho-cac-tang-lop-nao-90116.html) [D. Tướng lĩnh quân sự, quý tộc.](https://vietjack.me/cac-cuoc-phat-kien-dia-li-da-mang-lai-su-giau-co-cho-cac-tang-lop-nao-90116.html)

**Câu 4:** [***Thời kỳ phát triển nhất của Vương quốc Cam-pu-chia là***](https://vietjack.me/thoi-ky-phat-trien-nhat-cua-vuong-quoc-cam-pu-chia-la-a-thoi-ki-kinh-d-90502.html)

[A. thời kì kinh đô Cam-pu-chia đóng ở Ăng-co (802 - 1432).](https://vietjack.me/thoi-ky-phat-trien-nhat-cua-vuong-quoc-cam-pu-chia-la-a-thoi-ki-kinh-d-90502.html)

[B. thời kì trị vì của vua Giay-a-vác-man II.](https://vietjack.me/thoi-ky-phat-trien-nhat-cua-vuong-quoc-cam-pu-chia-la-a-thoi-ki-kinh-d-90502.html)

[C. thế kỉ XIII.](https://vietjack.me/thoi-ky-phat-trien-nhat-cua-vuong-quoc-cam-pu-chia-la-a-thoi-ki-kinh-d-90502.html)

[D. từ khi kinh độ chuyển về phía nam Biển Hồ.](https://vietjack.me/thoi-ky-phat-trien-nhat-cua-vuong-quoc-cam-pu-chia-la-a-thoi-ki-kinh-d-90502.html)

[**Câu 5: *Câu nói nổi tiếng “Dù sao thì Trái Đất vẫn quay” là của nhà khoa học nào?***](https://vietjack.me/cau-noi-noi-tieng-du-sao-thi-trai-dat-van-quay-la-cua-nha-khoa-hoc-nao-90127.html)

[A. N. Cô-péc-ních (Ba Lan).](https://vietjack.me/cau-noi-noi-tieng-du-sao-thi-trai-dat-van-quay-la-cua-nha-khoa-hoc-nao-90127.html)

[B. G. Ga-li-lê (I-ta-li-a).](https://vietjack.me/cau-noi-noi-tieng-du-sao-thi-trai-dat-van-quay-la-cua-nha-khoa-hoc-nao-90127.html)

[C. G. Bru-nô (I-ta-li-a).](https://vietjack.me/cau-noi-noi-tieng-du-sao-thi-trai-dat-van-quay-la-cua-nha-khoa-hoc-nao-90127.html)

[D. Pơ-tô-lô-mê (Hy Lạp).](https://vietjack.me/cau-noi-noi-tieng-du-sao-thi-trai-dat-van-quay-la-cua-nha-khoa-hoc-nao-90127.html)

**Câu 6.** [***Điểm chung nổi bật về sự thành lập của hai Vương triều Đê-li và Mô-gôn ở Ấn Độ đó là***](https://vietjack.me/diem-chung-noi-bat-ve-su-thanh-lap-cua-hai-vuong-trieu-de-li-va-mo-gon-90465.html)

[A. đều do người Hồi giáo lập nên.](https://vietjack.me/diem-chung-noi-bat-ve-su-thanh-lap-cua-hai-vuong-trieu-de-li-va-mo-gon-90465.html)

[B. đều do người Thổ Nhĩ Kỳ thống trị.](https://vietjack.me/diem-chung-noi-bat-ve-su-thanh-lap-cua-hai-vuong-trieu-de-li-va-mo-gon-90465.html)

[C. đều do người Mông Cổ thống trị.](https://vietjack.me/diem-chung-noi-bat-ve-su-thanh-lap-cua-hai-vuong-trieu-de-li-va-mo-gon-90465.html)

[D. đều do các vương triều của người nước ngoài và theo Hồi giáo lập nên.](https://vietjack.me/diem-chung-noi-bat-ve-su-thanh-lap-cua-hai-vuong-trieu-de-li-va-mo-gon-90465.html)

[**Câu 7: *Từ thế kỉ XIII, các tôn giáo được truyền bá và phổ biến ở Đông Nam Á là***](https://vietjack.me/tu-the-ki-xiii-cac-ton-giao-duoc-truyen-ba-va-pho-bien-o-dong-nam-a-la-90484.html)

[A. Phật giáo tiểu thừa, Hồi giáo.](https://vietjack.me/tu-the-ki-xiii-cac-ton-giao-duoc-truyen-ba-va-pho-bien-o-dong-nam-a-la-90484.html)

[B. Đạo giáo, Phật giáo.](https://vietjack.me/tu-the-ki-xiii-cac-ton-giao-duoc-truyen-ba-va-pho-bien-o-dong-nam-a-la-90484.html)

[C. Đạo giáo, Hồi giáo.](https://vietjack.me/tu-the-ki-xiii-cac-ton-giao-duoc-truyen-ba-va-pho-bien-o-dong-nam-a-la-90484.html)

[D. Phật giáo và Ki-tô giáo.](https://vietjack.me/tu-the-ki-xiii-cac-ton-giao-duoc-truyen-ba-va-pho-bien-o-dong-nam-a-la-90484.html)

**Câu 8: *Văn hóa Đông Nam Á chịu ảnh hưởng mạnh mẽ nhất từ nền văn hóa nào*?**

A. Trung Quốc.   B. Nhật Bản.  C. Ấn Độ.  D. Phương Tây.

**Câu 9. *Theo chiều bắc – nam , châu Á kéo dài khoảng***

A. 9200km. B. 8500km. C. 8000km. D. 9500km.

**Câu 10. *Đặc điểm nào sau đây không phải là đặc điểm vị trí của châu Á***

    A. Là một bộ phận của lục địa Á- Âu.

    B. Kéo dài từ cực Bắc đến vùng Xích đạo.

    C. Đại bộ phận diện tích nằm giữa chí tuyến Bắc và chí tuyến Nam.

    D. Tiếp giáp với 2 châu lục và 3 đại dương rộng lớn.

**Câu 11. *Quốc gia đông dân nhất châu Á là***

    A. Ấn Độ  B. Thái Lan  C. Việt Nam  D. Trung Quốc

**Câu 12. *Khu vực duy nhất của châu Á không tiếp giáp với đại dương là:***

A. Bắc Á B. Trung Á C. Nam Á D. Đông Á

**Câu 13. *Khu vực nào sau đây của Châu Âu có khí hậu cực và cận cực?***

**A.** Đông Âu B. Tây Âu **C.** Bắc Âu D. Nam Âu

**Câu 14*. Đại bộ phận lãnh thổ của châu lục nào nằm tương đối cân xứng hai bên đường xích đạo?***

A. Châu Á B. Châu Âu C.Châu Đại Dương D. Châu Phi

**Câu 15*. Phần đất liền châu Á tiếp giáp với các châu lục nào?***

A. Châu Âu và châu Phi. B. Châu Đại Dương và châu Phi.

C. Châu Âu và châu Mĩ. D. Châu Mĩ và châu Đại Dương.

**Câu 16. *Phần trung tâm của châu Á dạng địa hình chủ yếu là***

A. núi cao, đồ sộ, hiểm trở nhất thế giới

B. núi thấp và núi trung bình, cao nguyên.

C. đồng bằng rộng lớn và núi thấp.

D. cao nguyên và đồng bằng rộng lớn.

**B/ Tự luận**

**Câu 1 (1 điểm)** Tại sao nói thời Đường là thời kì thịnh vượng của chế độ phong kiến ở Trung Quốc.

**Câu 2. (2 điểm)** Hãy nêu một số nét tiêu biểu về văn hóa của vương quốc Lào. Trong các thành tựu văn hóa đó, em ấn tượng nhất về thành tựu nào? Vì sao?

**Câu 3: (1,5 điểm )**

a.Cho bảng số liệu sau: Số dân của châu Á và thế giới ( năm 2020)

|  |  |
| --- | --- |
| ***Châu lục*** | ***Số dân ( triệu người)*** |
| Châu Á | 4 641,1 |
| Thế giới | 7 794,8 |

Hãy tính tỉ lệ số dân của châu Á trong tổng số dân thế giới. Nêu nhận xét?

b. Kể tên một số sông lớn ở châu Á và nêu ý nghĩa của chúng đối với đời sống và sản xuất?

**Câu 4: (1,5 điểm)**

Hãy trình bày đặc điểm khí hậu của khu vực Đông Nam Á? Việt Nam thuộc kiểu khí hậu nào?

**III. Hướng dẫn chấm và biểu điểm**

**A. Trắc nghiệm khách quan** (2đ). (mỗi ý 0,25đ)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** |
| **Đáp án** | B | D | C | A | B | D | A | C | B | C | D | B | C | D | A | A |

**B. Tự luận (6đ)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1 (1,0 điểm)** | **Tại sao nói thời Đường là thời kì thịnh vượng của chế độ phong kiến ở Trung Quốc.**  Thời Đường là thời kì thịnh vượng của chế độ phong kiến ở Trung Quốc vì:  - Bộ máy chính quyền từ trung ương đến địa phương được hoàn thiện;  - Các vị vua dường đều cho mở kho thi để tuyển chọn hiền tài phục vụ đất nước.  - Giảm tô thuế, thi hành chế độ quân điền, kinh tế phát triển vượt bậc hơn so với các thời đại trước.  - Là đế quốc hùng mạnh, rộng lớn nhất thế giứo lúc đó với nền văn hóa rất phát triển. | **0,25 đ**  **0,25 đ**  **0,25 đ**  **0,25 đ** |
| **Câu 2 (2,0 điểm)** | **Hãy nêu một số nét tiêu biểu về văn hóa của vương quốc Lào. Trong các thành tựu văn hóa đó, em ấn tượng nhất về thành tựu nào? Vì sao?**  **\* Một số nét tiêu biểu về văn hóa của vương quốc Lào**  - Người Lào đã sáng tạo ra hệ thống chữ viết riêng, được xây dựng trên cơ sở vận dụng các nét chữ cong của Cam-pu-chia và Mi-an-ma.  - Họ thích ca múa nhạc nên đã sáng tạo ra những điệu múa vui tươi, cởi mở như điệu múa Hoa Chăm-pa,…  - Nhiều công trình kiến trúc Phật giáo được xây dựng, tiêu biểu nhất là Thạt Luổng.  **\* Thành tựu ấn tượng nhất**  - Nêu được tên thành  - Nét đặc sắc cảu thành tựu  - Lí do vì sao ấn tượng về thành tự đó  - Những giá trị của thành tựu đó | **1 đ**  **1 đ** |
| **Câu 3**  **(1,5 điểm*)*** | a.  - Tỉ lệ số dân châu Á:  (4641,1 : 7794,8).100% = 59,5%.  - Nhận xét: châu Á có số dân chiếm hơn một nửa dân số thế giới, là châu lục đông dân nhất thế giới.  b.  - Một số sông lớn: Sông Ấn, Hằng, Mê Công, sông Hồng, sông Trường Giang…  - Ý nghĩa: cung cấp nước tưới cho sản xuất và sinh hoạt, phát triển thuỷ điện, nuôi trồng thuỷ sản, du lịch trên sông. | **0,5 đ**  **0,25 đ**  **0,25 đ**  **0,5 đ** |
| **Câu 4**  **(1,5 điểm*)*** | - Khí hậu khu vực Đông Nam Á  + Phần đất liền có khí hậu NĐ gió mùa; mùa hạ có gió tây nam nóng, ẩm gây mưa nhiều; mùa đông có gió đông bắc khô, lạnh.  + Phần hải đảo có khí hậu xích đạo quanh năm nóng ẩm, mưa nhiều. Đông Nam Á là khu vực chịu nhiều ảnh hưởng của các cơn bão nhiệt đới.  - Việt Nam thuộc kiểu khí hậu nhiệt đới gió mùa | **0,5 đ**  **0,5 đ**  **0,5 đ** |